

Điện Bàn, ngày 13 tháng 10 năm 2025

TỜ TRÌNH

Xin đăng tải danh sách người hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

Kính gửi: - Sở Y tế Đà Nẵng;
- Phòng Nghiệp vụ Y

- Tên đơn vị: **PHÒNG KHÁM ĐA KHOA TRÍ TÂM THUỘC CÔNG TY TNHH Y KHOA TRÍ TÂM;**

- Địa chỉ: khu dân cư khối 5, phường Điện Bàn, thành phố Đà Nẵng;

- Điện thoại: 0235.3741777;

Email: ykhoatritam@gmail.com.

Phòng khám đa khoa Trí Tâm là phòng khám đa khoa tư nhân, đã được Sở Y tế Quảng Nam thẩm định và cấp Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh số 00229/QNA-GPHĐ ngày 11 tháng 10 năm 2022 và cấp thay đổi Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh lần 2 ngày 01 tháng 10 năm 2024. Sau khi được cấp giấy phép hoạt động, Phòng khám đã được Sở Y tế đăng tải Danh sách người hành nghề tại Phòng khám lên cổng thông tin Sở Y tế tỉnh.

Vừa qua, đơn vị có tuyển dụng bổ sung người hành nghề khám chữa bệnh; nay Phòng khám đa khoa Trí Tâm có tờ trình này kính báo Sở Y tế thành phố Đà Nẵng, Phòng Nghiệp vụ Y - Duyệt để xin đăng tải danh sách bổ sung người hành nghề như sau:

- Tổng số người hành nghề hiện có đến 30/09/2025: 65 người;
- Số người hành nghề bổ sung: 0 người;
- Số người hành nghề nghỉ việc: 02 người;
- Tổng số người hành nghề hiện có đến 13/10/2025: 63 người.

(Danh sách người hành nghề đính kèm)

Cuối cùng, rất mong lãnh đạo Sở Y tế Đà Nẵng, Phòng Nghiệp vụ Y và các Phòng Ban có liên quan quan tâm, xem xét và tạo điều kiện đăng tải để Phòng khám hoạt động đúng theo quy định của pháp luật.

Trân trọng !

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.



Đỗ Thế Dân

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

(Kèm theo Tờ trình số 63/TTr-YKTT ngày 13/10/2025 của Phòng khám đa khoa Trí Tâm thuộc Công ty TNHH y khoa Trí Tâm)

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **Phòng khám đa khoa Trí Tâm thuộc Công ty TNHH Y khoa Trí Tâm;**
2. Địa chỉ: khu dân cư khối 5, phường Điện Bàn, thành phố Đà Nẵng;
3. Thời gian làm việc: từ thứ Hai đến thứ Bảy: 06h00 - 18h00 và Chủ nhật: 06h00 - 12h00;
4. Danh sách người hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB khác	Ghi chú
1	Tô Đình Phong	003445/HD-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa tâm thần và chẩn đoán hình ảnh + Nội khoa	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Trưởng phòng khám - Phụ trách Phòng khám Nội	Không	
2	Nguyễn Thành Phi	000665/QNA-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Bác sĩ đa khoa+ Siêu âm tim, mạch máu+ Điện tim	Không	

3	Lê Văn Linh	006027/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Phụ trách Cấp cứu - Lưu bệnh+ Nội khoa+ Nội soi tiêu hóa cơ bản+ Siêu âm + Điện tim	Không	
4	Lê Tấn Dũng	000806/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa + Thực hiện kỹ thuật chẩn đoán hình ảnh	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Bác sĩ Nội + CĐHA + Mắt + Nội soi Tai mũi họng	Không	
5	Trần Thị Hiền My	008048/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Bác sĩ Nội + Điện tâm đồ	Không	
6	Lê Thị Tường Vi	008080/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Bác sĩ Nội + Siêu âm tim + Điện tâm đồ	Không	
7	Nguyễn Thị Huyền Trang	0004005/BD-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa + Da liễu	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Bác sĩ Nội + Da liễu + Điện tâm đồ	Không	
8	Nguyễn Thị Phương Thúy	007955/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Bác sĩ Nội + Siêu âm mạch máu + Điện tâm đồ	Không	
9	Ngô Văn Viên	007901/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Bác sĩ Ngoại	Không	

10	Bùi Thị Hải	005725/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Phụ trách Phòng khám sản phụ khoa+ Siêu âm sản phụ khoa	Không	
11	Lê Thị Trúc	007414/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Phụ trách Phòng khám Nhi khoa	Không	
12	Mai Thị Tu	005121/TTH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Phụ trách phòng khám Răng hàm mặt	Không	
13	Trần Thị Lộc	008564/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Bác sĩ Răng hàm mặt	Không	
14	Đinh Thị Hồng Thúy	009578/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Bác sĩ Răng hàm mặt	Không	
15	Ngô Văn Trường	0003075/QNA-CCHN	Tai - Mũi - Họng	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Phụ trách Phòng khám TMH + Nội soi TMH	Không	
16	Nguyễn Hữu Quyên	008697/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền + Phục hồi chức năng	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Phụ trách YHCT - PHCN	Không	
17	Trần Thị Kim Hương	008184/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền + Phục hồi chức năng	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Bác sĩ YHCT-PHCN	Không	

18	Hồ Thị Thu	009279/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền.	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Bác sĩ YHCT-PHCN	Không	
19	Nguyễn Thị Bích Phương	000294/QNA-CCHN	Siêu âm + Chẩn đoán hình ảnh, nội soi tiêu hóa cơ bản	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Phụ trách Chẩn đoán hình ảnh + Nội soi tiêu hóa	Không	
20	Trương Thị Mỹ Duyên	005868/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa + Chẩn đoán hình ảnh	Bán thời gian (T2-T6: 11h40-13h20 + 17h10-18h00; Ngày nghỉ, ngày lễ: 6h00-18h00)	Bác sĩ siêu âm	Toàn thời gian (T2-T6: Sáng 7h00-11h30; Chiều 13h30 - 17h00)	Bệnh viện ĐK khu vực Quảng Nam
21	Nguyễn Anh Thắng	006224/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội Chuyên khoa Gây mê hồi sức	Bán thời gian (T2-T6: 11h40-13h20 + 17h10-18h00; Ngày nghỉ, ngày lễ: 6h00-18h00)	Bác sĩ Gây mê hồi sức	Toàn thời gian (T2-T6: Sáng 7h00-11h30; Chiều 13h30 - 17h00)	Bệnh viện ĐK khu vực Quảng Nam
22	Lê Thị Như Quê	008627/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa + Gây mê hồi sức	Bán thời gian (T2-T6: 11h40-13h20 + 17h10-18h00; Ngày nghỉ, ngày lễ: 6h00-18h00)	Bác sĩ Nội khoa - Gây mê hồi sức	Toàn thời gian (T2-T6: Sáng 7h00-11h30; Chiều 13h30 - 17h00)	Bệnh viện ĐK khu vực Quảng Nam
23	Đặng Trường Xuân	000099/QNA-GPHN	Chuyên khoa Nội	Bán thời gian (T2-T6: 11h40-13h20 + 17h10-18h00; Ngày nghỉ, ngày lễ: 6h00-18h00)	Bác sĩ Nội khoa - Gây mê hồi sức	Toàn thời gian (T2-T6: Sáng 7h00-11h30; Chiều 13h30 - 17h00)	Bệnh viện ĐK khu vực Quảng Nam
24	Nguyễn Đức Bá Thiên	004570/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Y sĩ Y học cổ truyền	Không	

25	Phạm Thịnh	003574/QNA-CCHN	Y sĩ Y học cổ truyền	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Y sĩ y học cổ truyền	Không	
26	Nguyễn Viết Tâm	006061/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Y sĩ y học cổ truyền	Không	
27	Nguyễn Thị Nhung	004824/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Y sĩ y học cổ truyền	Không	
28	Nguyễn Thị Thanh Tâm	006005/QNA-CCHN	Y sĩ Y học cổ truyền	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Y sĩ y học cổ truyền	Không	
29	Lương Thị Thanh Mỹ	005927/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Y sĩ y học cổ truyền	Không	
30	Nguyễn Thị Mỹ Linh	006008/QNA-CCHN	Y sĩ Y học cổ truyền	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Y sĩ y học cổ truyền	Không	
31	Trần Thị Thu Trinh	004559/QNA-CCHN	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Không	
32	Dương Thùy Tiên	007615/QNA-CCHN	Thực hành kỹ thuật vật lý trị liệu, phục hồi chức năng	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Không	
33	Trần Hữu Việt Lộc	008431/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Y sĩ Y học cổ truyền	Không	

34	Nguyễn Thị Phương	000621/QNA-CCHN	Nữ hộ sinh	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Nữ hộ sinh	Không	
35	Trần Thị Minh Hải	000782/QNA-CCHN	Sân phụ khoa	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Nữ hộ sinh	Không	
36	Nguyễn Thị Cẩm Vy	007056/QNA-CCHN	Hộ sinh	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Nữ hộ sinh	Không	
37	Hồ Thị Yến	000919/QNA-CCHN	Điều dưỡng đa khoa	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Điều dưỡng viên	Không	
38	Phạm Thị Dung	007004/QNA-CCHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Điều dưỡng viên	Không	
39	Nguyễn Nho An Huy	008098/QNA-CCHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Điều dưỡng viên	Không	
40	Trương Thị Nhung	006634/QNA-CCHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Điều dưỡng viên	Không	
41	Nguyễn Thị Thanh Vy	007221/QNA-CCHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Điều dưỡng viên	Không	
42	Nguyễn Thị Kiều Oanh	008791/QNA-CCHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Điều dưỡng viên	Không	

43	Nguyễn Thị Yến Linh	003463/QNA-CCHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Điều dưỡng viên	Không	
44	Kiều Thị Vi	007074/QNA-CCHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Điều dưỡng viên	Không	
45	Đỗ Thị Bón	007412/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Điều dưỡng viên	Không	
46	Nguyễn Thị Ngọc Oanh	000078/QNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Điều dưỡng viên	Không	
47	Đỗ Văn Mạnh Tường	008216/QNA-CCHN	Y sĩ	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Y sĩ - Kỹ thuật viên bó bột. Phụ trách Điều dưỡng	Không	
48	Trần Hiệp	005353/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Y sĩ - Kỹ thuật viên bó bột	Không	
49	Nguyễn Thị Như Ngọc	003576/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Y sĩ	Không	

50	Nguyễn Văn Tường	008119/QNA-CCHN	Kỹ thuật hình ảnh Y học	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Kỹ thuật viên X. Quang	Không	
51	Thái Đỗ Hoàng	005629/QNA-CCHN	Kỹ thuật hình ảnh Y học	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Cử nhân X. Quang	Không	
52	Huỳnh Thanh Hùng	007003/QNA-CCHN	Kỹ thuật viên Hình ảnh y học	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Kỹ thuật viên X-quang	Không	
53	Nguyễn Thị Bích Vân	005528/QNA-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Phụ trách Phòng Xét nghiệm	Không	
54	Trần Thị Thanh Tâm	005955/QNA-CCHN	Xét nghiệm y học	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Không	
55	Hồ Thị Hoài Vi	000101/QNA-GPHN	Xét nghiệm y học	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Không	

56	Lê Hoàng Duy	002859/DNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Không	
57	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	2688/CCHN-D-SYT-HCM	Xuất khẩu, nhập khẩu, bán buôn, bán lẻ dược	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Phụ trách Bộ phận Dược - Nhà thuốc	Không	
58	Huỳnh Văn Sỹ	2256/CCHN-D-SYT-QNA	Nhà thuốc, quầy thuốc	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Dược sĩ	Không	
59	Cao Thị Hồng Hạnh	2344/CCHN-D-SYT-QNA	Quầy thuốc	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Dược sĩ	Không	
60	Nguyễn Thị Mỹ Uyên	3673/CCHN-D-SYT-QNA	Nhà thuốc	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Dược sĩ	Không	
61	Hà Văn Thanh Việt	005080/QNA-CCHN	Vật lý trị liệu, phục hồi chức năng	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu, phục hồi chức năng	Không	
62	Nguyễn Nhật Minh	007353/DNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Bác sĩ YHCT - PHCN	Không	
63	Lưu Cẩm Tú	053113/HCM-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Không	

5. Danh sách người hành nghề nghi việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB khác	Ghi chú
1	Phạm Thị Tuyết Nhung	000306/QNA-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Bác sĩ Răng hàm mặt	Không	Bắt đầu nghi việc từ ngày 01/10/2025
2	Trần Thị Thanh Xuân	008020/BD-CCHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian (T2-T7: 6h00-18h00; CN: 6h00-12h00)	Điều dưỡng viên	Không	Bắt đầu nghi việc từ ngày 01/10/2025



Tô Đình Phong